

Số: 78./BC-BMC

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 so với kế hoạch:

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		127.000	103.307	103.307
a)	Sản phẩm cát san lấp	Triệu đồng	22.000	15.345	15.345
b)	Sản phẩm cát đen XD	Triệu đồng	0		0
c)	Sản phẩm cát vàng XD	Triệu đồng	0		0
d)	Doanh thu gia công	Triệu đồng	40.000	40.040	40.040
e)	Sản phẩm bê tông các loại	Triệu đồng	65.000	47.992	47.992
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	245.000	181.799	188.050
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.000	-15.622	-14.906
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	10.400	-14.545	-14.694
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Triệu đồng	40.000	254.379	256.161
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Triệu đồng	0	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Triệu đồng	0	0	0
8	Tổng số lao động	Người	333	291	338
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	28.966	25.424	
a)	Quỹ lương quản lý	Đồng	2.592	1.478	
b)	Quỹ lương lao động	Đồng	26.373	23.946	

(*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con. Đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1: năm 2024, Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua tại đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ). Doanh thu chỉ 181,8 tỷ đồng, đạt 74,2% so với kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế là -14,545 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch năm.

Nguyên nhân chính là do lĩnh vực khai thác cát từ trước đến nay luôn là lĩnh vực mũi nhọn, là nguồn thu chính của Công ty nhưng hiện nay toàn bộ các mỏ cát đều đã hết hạn và phải làm các thủ tục đóng của mỏ khiến nguồn thu sụt giảm. Bên cạnh đó, việc tập trung đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh thời gian qua khiến nguồn vốn Công ty gặp nhiều khó khăn, chi phí lãi vay rất lớn. Trong khi việc khai thác cụm công nghiệp lại chưa mang lại hiệu quả do chưa có nhiều nhà đầu tư quan tâm, doanh thu, lợi nhuận không cao đã làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

Mặc dù Công ty đã có nhiều giải pháp để tiết kiệm chi phí và cố gắng trong việc đầu tư phát triển các lĩnh vực kinh doanh khác (như sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, đầu tư kinh doanh bất động sản, thi công công trình xây dựng, tư vấn thiết kế xây dựng, kiểm định vật liệu xây dựng), nhưng do tình hình cạnh tranh gay gắt trên thị trường nên tăng trưởng doanh thu và kết quả kinh doanh trong các lĩnh vực này còn hạn chế.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

– Thuận lợi:

+ Được Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và các Sở ngành quan tâm, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi và chỉ đạo tháo gỡ về nhiều mặt cho Công ty.

+ Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm và cố gắng nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ, kịp thời đề ra những giải pháp để củng cố và chấn chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm bớt một phần khoản lỗ của Công ty.

+ Tập thể Ban Lãnh đạo Công ty, tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn có sự phối hợp tốt trong mọi hoạt động. Toàn thể người lao động trong Công ty luôn đoàn kết, đồng thuận với chủ trương cắt giảm tiền lương, tiết kiệm chi phí và cả việc phải cắt giảm lao động để giúp Công ty giảm lỗ, vượt qua giai đoạn khó khăn.

+ Có được sự đồng thuận cao của các cổ đông và nhóm cổ đông lớn trong mọi vấn đề có liên quan.

– Khó khăn:

+ Nguồn vốn đầu tư đã đặt vào các Khu, Cụm công nghiệp nhưng việc triển khai chậm và thu hút đầu tư yếu do vướng nhiều nguyên nhân về thủ tục nên lĩnh vực này chưa mang lại nguồn doanh thu lợi nhuận.

+ Nguồn cát nội địa nhập về phục vụ sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, bê tông là không có, nguồn cát nhập khẩu giá thành cao và ngày càng sẽ khan hiếm mà chưa có giải pháp thay thế, nguồn đá nhập tại mỏ ngày càng giới hạn,

thời gian chờ đợi lâu, trữ lượng được cấp phép khai thác là không có ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh chung toàn Công ty.

+ Giá nhiên liệu, nguyên vật liệu thường xuyên biến động theo chiều hướng tăng làm ảnh hưởng đến giá thành đầu vào cũng như sự cạnh tranh về giá bán sản phẩm ở nhiều mặt hàng, cơ chế thanh toán, hoa hồng... từ các thành phần kinh tế khác nên các đơn vị phải linh hoạt trong việc hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh dẫn đến kết quả kinh doanh ở một số lĩnh vực, nhất là ở lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng, bê tông tươi, đấu thầu thi công chưa đạt theo kỳ vọng.

+ Công tác nghiên cứu thị trường, bổ sung phát triển kinh doanh sản phẩm mới còn chậm, năng lực cạnh tranh với các thành phần kinh tế tư nhân kinh doanh cùng ngành nghề còn nhiều hạn chế.

+ Để giải quyết một số khó khăn về tài chính, Công ty đã có chủ trương thanh lý, chuyển nhượng một số tài sản, hàng hóa là bất động sản để sớm thu hồi vốn. Tuy nhiên việc chuyển nhượng gặp nhiều khó khăn do còn nhiều vướng mắc về thủ tục pháp lý.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt:

Dự án đầu tư Hạ tầng Khu công nghiệp Tân Kiều là một trong những dự án trọng điểm để thu hút vốn đầu tư vào địa bàn tỉnh nhằm phát triển kinh tế và tăng cơ hội việc làm cho lao động tại địa phương. Dự án được giao cho Công ty làm chủ đầu tư và triển khai các hạng mục thi công sau khi được bàn giao mặt bằng. Tuy nhiên, đến thời điểm 31/12/2024, dự án còn 8 gói thầu chưa triển khai.

Dự án hiện không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt. Do nhiều nguyên nhân khách quan làm cho công tác đền bù giải phóng mặt bằng chậm dẫn đến bàn giao bất bằng thi công bị trễ cho nên Công ty không thể thực hiện đúng theo kế hoạch 2016 – 2023.

Bên cạnh đó, đối với dự án thành phần 2 (Công ty làm chủ đầu tư) các hạng mục thi công xây dựng của dự án có giá trị đầu tư tăng do biến động giá và thực hiện theo các ý kiến kết luận của cơ quan nhà nước nên Công ty đã thực hiện các bước đề nghị điều chỉnh tổng mức đầu tư. Hiện hồ sơ đề nghị điều chỉnh tổng mức đầu tư vẫn đang chờ phê duyệt. Việc điều chỉnh này làm thay đổi thời gian hoàn thành của dự án, dự kiến đến năm 2026.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia	-	-	-	-	-	-	-

Dự án nhóm A	Hạ tầng KCN Tân Kiều	1.266,18	789,92	134,8	330,68	437,722	2016-2023
Dự án nhóm B	-	-	-	-	-	-	-

2. Các khoản đầu tư tài chính.

- Đầu tư tài chính ngắn hạn : 50.205.000.000 đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn : 11.664.838.971 đồng

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

1. Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp:

- Lĩnh vực kinh doanh chính: mua bán kinh doanh vật liệu xây dựng và vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy nội địa.
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con: 51%, tương đương 918.050 cổ phần (theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:

Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối mặt với nhiều thách thức do ảnh hưởng từ nền kinh tế địa phương. Với hoạt động chủ yếu là kinh doanh vận tải, mua bán cát, đá các loại nên sự biến động giá cả nguyên vật liệu, đặc biệt là nhiên liệu (xăng, dầu), đã tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, Công ty đã duy trì tốt và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu năm 2024 đều đạt vượt so với kế hoạch mà ĐHCĐ đã thông qua. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chiếm hơn 95% lợi nhuận của Công ty và tăng gần gấp 10 lần so với năm 2023. Đây là tín hiệu tích cực, cho thấy hoạt động của Công ty đã ổn định và có bước phát triển ngày càng vững chắc hơn. Cụ thể :

- + Doanh thu: 40,441 tỷ đồng, đạt 144% so với kế hoạch
- + Lợi nhuận sau thuế: 1,241 tỷ đồng, đạt 124% kế hoạch
- + Vốn chủ sở hữu: 27,195 tỷ đồng, tăng 1,177 tỷ đồng so với thời điểm ngày 31/12/2023

Tình hình tài chính lành mạnh, nguồn vốn lưu động của Công ty đã được cải thiện, công tác bảo trì và sửa chữa phương tiện được kiểm soát tốt.

2. Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp:

- Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất.
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con: 67,93%, tương đương 271.720 cổ phần (theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:

Hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp có khởi sắc so với năm 2023, tuy doanh thu có tăng cao vượt kế hoạch nhưng lợi nhuận không tăng tương ứng, vẫn còn thấp nên hiện vẫn chưa đủ bù đắp phần lỗ lũy kế do các năm trước để lại, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2024 là -125.776.019 đồng. Cụ thể:

- + Doanh thu: 4,121 tỷ đồng, đạt 137,4% kế hoạch
- + Lợi nhuận sau thuế: 0,310 tỷ đồng, đạt 99,7% kế hoạch
- + Vốn chủ sở hữu: 4,455 tỷ đồng, tăng 0,276 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2023

Tình hình tài chính của Công ty tương đối ổn định, khoản phải thu của khách hàng hiện đang ở mức cao với 2,137 tỷ đồng, chiếm hơn 50% vốn điều lệ của Công ty.

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ năm 2024	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp	18,00	9,180	29,220	40,200	1,606	1,285	0,00	0,545	2,025
2.2	Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp	4,00	2,717	6,148	4,121	0,389	0,310	0,00	0,497	2,216

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Cổng thông tin DN (Bộ KH&ĐT);
- Chủ sở hữu (UBND tỉnh Đồng Tháp);
- Sở Tài Chính Tỉnh Đồng Tháp;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hoàng Anh